

Số: 206/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2024 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch triển khai chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2024 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm củng cố kiện toàn hệ thống phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đối tượng, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện tốt Chỉ thị 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư và Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ trong công tác nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật và nhân dân.

- Đề ra các giải pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và điều kiện nguồn lực của địa phương. Bố trí ngân sách và có cơ chế, chính sách tăng cường công tác huy động nguồn lực để triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hoàn thiện hoạt động của hệ thống phục hồi chức năng (PHCN) trên địa bàn tỉnh phù hợp theo phân tuyến và khu vực, đảm bảo cho người dân có nhu cầu, được tiếp cận dịch vụ phục hồi chức năng có chất lượng, toàn diện, liên tục và công bằng, qua đó giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Xây dựng chính sách tổng thể về phát triển hệ thống phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh, từng bước triển khai áp dụng tại các cấp chính quyền. Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền về vai trò, nhiệm vụ và tầm quan trọng của hoạt động phục hồi chức năng.

- Đến năm 2025 trên 60% địa phương triển khai phát triển hệ thống phục hồi chức năng trên địa bàn quản lý và trên 70% cấp uỷ, chính quyền các cấp nắm vững và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của chương trình trên địa bàn quản lý.

- Đến năm 2030 trên 90% địa phương triển khai phát triển hệ thống phục hồi chức năng trên địa bàn quản lý và trên 90% cấp uỷ, chính quyền các cấp nắm vững và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của chương trình trên địa bàn quản lý.

b) củng cố và phát triển hoàn thiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng (PHCNDVCD), tăng cường phòng ngừa khuyết tật, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật.

- Đến năm 2025 trên 60% các địa phương phát triển hoàn thiện chương trình PHCN dựa vào cộng đồng; 60% người khuyết tật > 6 tuổi được khám phân loại và chỉ định can thiệp PHCN phù hợp với mức độ và trên 50% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật;

- Đến năm 2030 trên 90% các địa phương phát triển hoàn thiện chương trình PHCN dựa vào cộng đồng; trên 90% người khuyết tật > 6 tuổi được khám phân loại và chỉ định can thiệp PHCN phù hợp với mức độ và trên 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật;

c) củng cố và phát triển toàn diện mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng trên địa bàn theo phân tuyến và khu vực. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nâng cao chất lượng dịch vụ PHCN tại các cơ sở y tế.

- Đến năm 2025: Bệnh viện PHCN tỉnh đạt 150 giường bệnh với cơ cấu nhân lực và trang thiết bị phù hợp, thực hiện trên 60% danh mục kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế; các Bệnh viện tuyến tỉnh có triển khai khoa PHCN, có 20-40 giường bệnh PHCN, triển khai trên 30% danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế; các Bệnh viện tuyến huyện tiếp tục hoàn thiện hoạt động PHCN, có 30-50 giường bệnh PHCN, có 30% Bệnh viện triển khai mô hình đa chuyên ngành, triển khai từ 20-40% danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế; trên 40% các Trạm Y tế có cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên ngành PHCN và triển khai được các kỹ thuật chuyên ngành theo phân tuyến quy định của Bộ Y tế.

- Đến năm 2030: Bệnh viện PHCN tỉnh đạt 250 giường bệnh với cơ cấu nhân lực phù hợp, triển khai trên 70% các Khoa/Phòng theo Thông tư 24/2021/TT-BYT và thực hiện trên 80% danh mục kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế; các Bệnh viện tuyến tỉnh có triển khai khoa PHCN, có 20-40 giường bệnh PHCN, triển khai trên 60% danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế; các Bệnh viện tuyến huyện tiếp tục hoàn thiện hoạt động PHCN, có 30-50 giường bệnh PHCN, có 50% Bệnh viện triển khai mô hình đa chuyên ngành, triển khai 40-60% danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế; trên 60% các Trạm Y tế có cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên ngành PHCN và triển khai trên 10 kỹ thuật chuyên ngành theo phân tuyến quy định của Bộ Y tế.

d) Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, giáo dục về lĩnh vực phục hồi chức năng theo hướng đa dạng về nội dung, hình thức, phương thức và phù hợp vùng miền, lồng ghép với Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và ngành Y tế.

- Đến năm 2025 trên 90% lãnh đạo các cơ sở khám, chữa bệnh, lãnh đạo các khoa/phòng nắm được và áp dụng các kỹ thuật PHCN theo các chuyên ngành tại đơn vị quản lý; trên 70% các cặp vợ chồng biết và hiểu được ý nghĩa của việc sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi; trên 70% hộ gia đình biết và hiểu được ý nghĩa của việc dự phòng các biến chứng gây khuyết tật ở các bệnh nhân mắc các bệnh mãn tính.

- Đến năm 2030, 100% lãnh đạo các cơ sở khám, chữa bệnh, lãnh đạo các khoa/phòng nắm được và áp dụng các kỹ thuật PHCN theo các chuyên ngành tại đơn vị quản lý; trên 80% các cặp vợ chồng biết và hiểu được ý nghĩa của việc sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi; trên 90% hộ gia đình biết và hiểu được ý nghĩa của việc dự phòng các biến chứng gây khuyết tật ở các bệnh nhân mắc các bệnh mãn tính.

đ) Phát triển và nâng cao năng lực chuyên sâu về PHCN cho cán bộ trong hệ thống PHCN các cấp, phấn đấu đến năm 2026, chú trọng phát triển nguồn nhân lực PHCN đa chuyên ngành đồng đều các tuyến qua đó đảm bảo PHCN toàn diện và liên tục.

Đến năm 2025 tại Bệnh viện PHCN tỉnh trên 50% bác sỹ trong lĩnh vực PHCN được đào tạo sau đại học; trên 30% các Kỹ thuật viên (KTV), Điều dưỡng (ĐD) được đào tạo chuyên ngành về PHCN từ 6 tháng trở lên; 100% các Bệnh viện tuyến tỉnh có triển khai hoạt động PHCN có biên chế bác sỹ chuyên ngành PHCN và KTV PHCN; 100% Bệnh viện tuyến huyện bác sỹ chuyên ngành PHCN và KTV, ĐD PHCN phù hợp với số giường bệnh; Trên 80% các cán bộ làm công tác PHCN được đào tạo, tập huấn, cập nhật chuyên môn về công tác PHCN hàng năm. Đến năm 2025, ngành Y tế tổ chức được 01-02 Hội nghị khoa học chuyên ngành về PHCN

Đến năm 2030: Bệnh viện PHCN tỉnh trên 70% bác sỹ trong lĩnh vực PHCN được đào tạo sau đại học, trong đó có 10% bác sỹ trình độ CKII, TS; trên 40% các KTV, ĐD được đào tạo chuyên ngành về PHCN từ 6 tháng trở lên; 100% các bệnh viện tuyến tỉnh có hoạt động PHCN và tuyến huyện có trên 02 bác sỹ chuyên ngành PHCN được đào tạo sau đại học và có số lượng KTV, ĐD PHCN phù hợp

với số giường bệnh. Trên 90% các cán bộ làm công tác PHCN được đào tạo, tập huấn, cập nhật chuyên môn về công tác PHCN hàng năm. Đến năm 2030, ngành Y tế tổ chức được 02-03 Hội nghị khoa học chuyên ngành về PHCN.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

a) PHCN được phát triển tại tất cả các tuyến trong và ngoài ngành Y tế, các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập với sự đa dạng về phương pháp can thiệp đảm bảo cung cấp dịch vụ PHCN toàn diện, liên tục, có chất lượng cao. 100% cơ sở khám chữa bệnh có khoa PHCN riêng và cung cấp dịch vụ PHCN đa chuyên ngành; nguồn nhân lực PHCN đạt chỉ tiêu 3 cán bộ trên 10.000 dân; trong đó 70% nguồn nhân lực có trình độ đại học; 30% có trình độ sau đại học.

b) Đẩy mạnh hoạt động chương trình PHCNDVCD trở thành biện pháp chiến lược để giải quyết vấn đề khuyết tật trên địa bàn tỉnh; tiếp tục duy trì hoạt động chương trình PHCNDVCD ở tất cả các xã, phường, thị trấn và được tích hợp trong nhiều dịch vụ xã hội khác ngoài cơ sở y tế. 100% người khuyết tật được tiếp cận dịch vụ can thiệp kịp thời tại cộng đồng hoặc thông qua chuyển tuyến dịch vụ tại cơ sở khám chữa bệnh tuyến trên.

c) Mọi người dân, nhất là trẻ sơ sinh từ 0 đến 6 tuổi đều được tiếp cận với các dịch vụ sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và các kỹ thuật PHCN thiết yếu, phù hợp theo nhu cầu. 100% trẻ khuyết tật dưới 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật hàng năm; 100% trẻ khuyết tật dưới 6 tuổi được can thiệp sớm.

d) Từng bước đẩy mạnh công tác xã hội hoá hoạt động phục hồi chức năng theo lộ trình xây dựng cơ chế tự chủ của Chính phủ. Gắn kết hoạt động PHCN với hệ thống dịch vụ du lịch sức khoẻ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chính sách và quản lý

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn đến 2050 theo Quyết định 569/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở đánh giá thực trạng của hệ thống và khả năng đáp ứng của tỉnh, phù hợp theo từng giai đoạn.

- Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết để áp dụng thực hiện một cách hiệu quả cho từng giai đoạn, chú trọng việc thực hiện các mục tiêu trọng tâm, phù hợp với thực tiễn của địa phương, đáp ứng tốt sự biến đổi của mô hình bệnh tật và sự gia tăng mức độ già hoá của dân số.

- UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ các mục tiêu của kế hoạch để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung theo lĩnh vực quản lý; hàng năm triển khai và đánh giá tiến độ thực.

- Xây dựng lộ trình xã hội hoá các hoạt động về PHCN và chăm sóc người cao tuổi phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của khu vực và địa phương, đảm bảo người dân có nhu cầu được chăm sóc, khám và điều trị PHCN theo nguyện vọng và chất lượng cao, gắn kết hoạt động xã hội hoá với mô hình du lịch sức khoẻ.

2. Hoạt động phát triển chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

- Bổ sung nhiệm vụ PHCNDVCD cho Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân của địa phương, lồng ghép với hoạt động xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế và chương trình nông thôn mới.

- Ngành y tế chủ động tổ chức biên soạn, cập nhật hệ thống tài liệu chuyên môn và các biểu mẫu theo dõi, quản lý người khuyết tật tại cộng đồng phù hợp từng nhóm đối tượng, đảm bảo thực hiện được các mục tiêu và yêu cầu của chương trình.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Phát triển mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tổ chức phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật là các đối tượng đặc biệt: người có công với cách mạng, nạn nhân chất độc da cam, dioxin, người cao tuổi, người tâm thần và trẻ tự kỷ.

3. Duy trì, củng cố, nâng cấp, phát triển hệ thống phục hồi chức năng và phát triển chuyên môn kỹ thuật phục hồi chức năng

a) Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh là bệnh viện chuyên ngành của tỉnh về PHCN, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của lĩnh vực PHCN và tiếp nhận điều trị, PHCN các đối tượng khuyết tật cấp tính, mức độ nặng và đa tổn thương; tập trung đầu tư phát triển thành bệnh viện chuyên sâu về PHCN của tỉnh:

- Tiếp tục duy trì củng cố, phát triển các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và PHCN đảm bảo theo mô hình can thiệp đa chuyên ngành, theo hướng dẫn của TCYTTG (WHO) và định hướng của Bộ Y tế, từng bước mở rộng công suất giường bệnh, phát triển các kỹ thuật cao và chuyên khoa, nhằm đáp ứng sự gia tăng nhu cầu can thiệp PHCN do sự thay đổi mô hình bệnh tật, gia tăng tỷ lệ già hoá dân số.

- Giai đoạn 2024 - 2025: Tập trung phát triển nguồn nhân lực, trên cơ sở thực hiện tự chủ chi thường xuyên của bệnh viện, phối hợp với sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ, đồng thời xây dựng đề án để đầu tư cải tạo cơ sở hạ tầng, trước tiên cần tập trung nâng cấp cơ sở 93 Đặng Huy Trứ, để nâng công suất giường bệnh lên 150 giường, thành lập mới ít nhất 2-3 chuyên khoa: Lão khoa, Hồi sức-Cấp cứu, Tâm lý trị liệu. Hoàn thiện mô hình can thiệp đa chuyên ngành: Vật lý trị liệu, Vận động trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu, Tâm lý trị liệu và Công nghệ trợ giúp (dụng cụ trợ giúp, nẹp chỉnh hình, dụng cụ thay thế,...). Từng bước đầu tư có trọng điểm các trang thiết bị hỗ trợ các kỹ thuật chuyên sâu, bổ sung thay thế các trang thiết bị đã quá thời hạn sử dụng, phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn cao, đạt trên 60% danh mục kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế.

- Giai đoạn 2026-2030: Xây dựng đề án và bố trí quỹ đất để phát triển cơ sở hạ tầng bệnh viện để nâng công suất giường bệnh lên 250 giường, đồng thời phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở thực hiện tự chủ chi thường xuyên của bệnh

viện đáp ứng công tác khám chữa bệnh, thành lập mới ít nhất từ 4 đến 6 chuyên khoa và trung tâm chuyên ngành: Trung tâm can thiệp bệnh tự kỷ, Trung tâm hồi sức - đột quỵ, các chuyên khoa: Vận động trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu, Tâm lý trị liệu. Tiếp tục mở rộng mô hình can thiệp đa chuyên ngành cho các nhóm đối tượng đa tổn thương. Tiếp tục đầu tư mở rộng các trang thiết bị hiện đại, mang tính chiến lược để hỗ trợ các kỹ thuật chuyên sâu, kỹ thuật mới, đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn cao, đạt trên 80% danh mục kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế.

- Trên cơ sở hoạt động tự chủ của bệnh viện, tăng cường tuyển dụng nhân lực chuyên ngành, thực hiện đào tạo chuyên môn sâu về lĩnh vực PHCN cho đội ngũ bác sĩ, y sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng để triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu. Xây dựng kế hoạch để phối hợp với Trường Đại Học Y Dược Huế, Trường Cao đẳng Y tế Huế trong đào tạo thực hành các nhóm chuyên ngành trong lĩnh vực PHCN, làm cơ sở để đảm bảo nguồn nhân lực cho các cơ sở PHCN trên địa bàn.

- Triển khai tốt công tác đào tạo liên tục, chỉ đạo tuyển, chuyển giao kỹ thuật, giám sát hỗ trợ tuyến dưới về khám và điều trị PHCN, qua đó từng bước phát triển chuyên môn PHCN tại tuyến cơ sở và phân tuyến điều trị phù hợp, để tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ PHCN cho người dân có nhu cầu. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo, triển khai hiệu quả công tác PHCN dựa vào cộng đồng; khám sàng lọc phát hiện sớm các dạng khuyết tật tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh và tăng cường các biện pháp can thiệp sớm PHCN.

b) Các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh

Căn cứ danh mục kỹ thuật chuyên ngành của các đơn vị về lĩnh vực PHCN, để định hướng phát triển khoa PHCN hoặc đơn nguyên PHCN phù hợp với nhu cầu chuyên môn. Đối với các bệnh viện đa khoa, cơ cấu số giường bệnh PHCN hợp lý để phối hợp các bệnh viện chuyên ngành PHCN trong việc đáp ứng nhu cầu chăm sóc điều trị PHCN ngày càng cao, do sự thay đổi mô hình bệnh tật, gia tăng tỷ lệ già hoá dân số.

- + Giai đoạn 2024 - 2025: Các bệnh viện tuyến tỉnh có triển khai công tác PHCN, căn cứ nhu cầu chuyên môn để bổ sung trong quy hoạch của bệnh viện, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực PHCN và đầu tư nâng cấp cơ sở, bổ sung các trang thiết bị chuyên ngành, đảm bảo bố trí giường bệnh chuyên ngành PHCN phù hợp với mô hình của bệnh viện và triển khai kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật chuyên ngành về lĩnh vực PHCN theo nhu cầu chuyên môn của đơn vị và quy định của Bộ Y tế.

- + Giai đoạn 2026-2030: Các bệnh viện tuyến tỉnh có triển khai công tác PHCN, trên cơ sở kết quả hoạt động giai đoạn trước để bổ sung phát triển nguồn nhân lực PHCN, nâng cấp cơ sở, mở rộng các trang thiết bị chuyên ngành, đảm bảo bố trí số giường bệnh PHCN phù hợp quy hoạch của bệnh viện và triển khai mở rộng kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật chuyên ngành về lĩnh vực PHCN phù hợp nhu cầu chuyên môn của đơn vị và quy định của Bộ Y tế.

c) Các bệnh viện tuyến huyện và tuyến xã

- Các bệnh viện tuyến huyện là cơ sở khám chữa bệnh tuyến ban đầu, việc phát triển hoạt động can thiệp về PHCN là rất cần thiết, nhằm sẵn sàng đáp ứng cho người dân, người khuyết tật trên địa bàn có nhu cầu PHCN sau khi đã điều trị tích cực ở tuyến trên, được tiếp tục nhận dịch vụ một cách thuận tiện, liên tục.

- Làm cầu nối giữa cơ sở y tế và gia đình, cộng đồng trong hoạt động PHCN tại cộng đồng, cần chú trọng triển khai mô hình “Nhà trung chuyển” theo hướng dẫn của Bộ Y tế để tập luyện cho người khuyết tật các kỹ năng tự chăm sóc trong sinh hoạt hàng ngày phù hợp với môi trường sống tại hộ gia đình, giúp người khuyết tật dễ dàng hoà nhập cộng đồng.

- Giai đoạn 2024-2025: các Bệnh viện tuyến huyện có định hướng phát triển thành bệnh viện đa khoa, xây dựng kế hoạch để phát triển hoạt động PHCN, trong đó bố trí số giường bệnh PHCN phù hợp với mô hình bệnh viện, phát triển nhân lực PHCN phù hợp với quy mô và bổ sung trang thiết bị chuyên ngành, triển khai mô hình đa chuyên ngành và thực hiện các kỹ thuật trong danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo phân tuyến. Các bệnh viện có mô hình khoa ghép PHCN-YHCT, xây dựng kế hoạch để phát triển hoạt động PHCN, trong đó bố trí số giường bệnh PHCN phù hợp với mô hình bệnh viện, đồng thời có kế hoạch tham mưu phát triển nhân lực PHCN phù hợp với quy mô và bổ sung trang thiết bị chuyên ngành và triển khai thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo phân tuyến.

+ Giai đoạn 2026-2030: trên cơ sở đánh giá giai đoạn trước, các Bệnh viện tiếp tục xây dựng kế hoạch phát triển hoạt động PHCN theo khả năng và quy mô, đồng thời tham mưu bổ sung phát triển nhân lực và nâng cấp trang thiết bị chuyên ngành, triển khai mô hình đa chuyên ngành, phát triển quy mô giường bệnh PHCN phù hợp quy mô của từng bệnh viện và thực hiện được danh mục kỹ thuật chuyên ngành theo phân tuyến.

- Hoạt động PHCN tại tuyến xã tập trung nội dung về truyền thông, giáo dục; quản lý người khuyết tật trên địa bàn và phối hợp hướng dẫn PHCN tại nhà cho người khuyết tật, phần lớn phân công cán bộ YHCT phụ trách và mạng lưới công tác viên PHCN tại các thôn, tổ. Nhằm phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động PHCN của tuyến xã, cần tập trung đào tạo, cập nhật các kiến thức chung, cơ bản về phòng ngừa, phát hiện sớm khuyết tật ở các nhóm đối tượng; cập nhật thường xuyên các hướng dẫn phần mềm quản lý người khuyết tật. Đối với các cán bộ y tế trạm phụ trách chương trình đào tạo thêm các kỹ thuật chăm sóc, PHCN tại nhà theo phân tuyến. Phần đầu duy trì đến 2030, các cán bộ chuyên trách được đào tạo và thực hiện được các kỹ thuật PHCN tại nhà theo phân tuyến.

4. Đảm bảo nguồn nhân lực

- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực về phục hồi chức năng cho các bệnh viện, cơ sở y tế theo quy định của Bộ Y tế; khuyến khích các bác sĩ, nhân viên y tế học tập nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng về phục hồi chức năng phù hợp với chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật và đào tạo cán bộ phục hồi chức năng cho tuyến dưới; thực hiện công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện mọi người dân được tiếp cận và hưởng dịch vụ y tế có chất lượng, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe, giảm tình trạng quá tải ở tuyến trên.

5. Hoạt động Truyền thông và nghiên cứu khoa học

a) Về truyền thông

Ngành Y tế xây dựng kế hoạch truyền thông tổng thể, trong đó gắn kết với công cuộc chuyển đổi số của địa phương, và định hướng của Chính phủ. Các nội dung truyền thông phải đầy đủ nội dung của chương trình, rõ ràng, phù hợp cho từng nhóm đối tượng. Hình thức và phương thức truyền thông cần đa dạng hoá, lồng ghép các nội dung chuyển đổi số và phù hợp theo các nhóm đối tượng, vùng miền.

b) Nghiên cứu khoa học

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học phát triển chuyên ngành phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Khuyến khích thực hiện các nghiên cứu, đánh giá cung cấp bằng chứng khoa học mô hình: Phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật trẻ em 0 đến 6 tuổi và trẻ tự kỷ, can thiệp sớm phục hồi chức năng người bệnh tại các bệnh viện, trung tâm y tế, cơ sở phục hồi chức năng theo nhóm chuyên ngành trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; nghiên cứu chi trả bảo hiểm y tế đối với kỹ thuật phục hồi chức năng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên và kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm của tỉnh; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ kinh phí để thực hiện Chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng theo quy định.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch; hàng năm phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán cho các hoạt động của kế hoạch, phân bổ cho các đơn vị thực hiện và kiểm tra, quyết toán theo quy định.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo lộ trình và nhiệm vụ phân công; giao cho bệnh viện PHCN tỉnh chủ trì và phối hợp các bệnh viện trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện công tác chỉ đạo tuyến; tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021-2030.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện để xác định mức độ thực hiện, xây dựng phương án cho giai đoạn tiếp theo, đồng thời tổng hợp báo cáo và đề xuất kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế về Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các sở ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch 410/KH-UBND của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò tầm quan trọng của phục hồi chức năng và triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, phục hồi chức năng cho người lao động thuộc phạm vi quản lý.

c) Khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp quốc doanh và doanh nghiệp tư nhân tiếp nhận người khuyết tật vào làm việc; tạo điều kiện trong việc thực hiện chế độ ưu đãi đối với các cơ sở sản xuất dành riêng cho người khuyết tật.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục về vai trò, tầm quan trọng của PHCN; triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý PHCN cho trẻ em khuyết tật tại các trường học.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đưa trẻ khuyết tật (các giác quan bình thường) ở độ tuổi đi học vào học các trường, lớp bình thường như mọi trẻ khác; mở các lớp học dành riêng cho người khiếm thị; tham gia các hoạt động của Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh để thực hiện chương trình.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Y tế tham mưu cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư công để phát triển hệ thống phục hồi chức năng theo quy định của

pháp luật về đầu tư công; huy động mọi nguồn lực từ các chương trình MTQG, ODA, NGO, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác; kêu gọi, xúc tiến thu hút đầu tư để phát triển hệ thống phục hồi chức năng theo kế hoạch ban hành.

b) Phối hợp với Sở Y tế và các địa phương lồng ghép các chỉ tiêu phát triển hệ thống phục hồi chức năng vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế xã hội của tỉnh.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh - Xã hội, các địa phương đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người khuyết tật tham gia bảo hiểm y tế, tăng cường vận động nhóm đối tượng khuyết tật nhẹ tham gia bảo hiểm y tế.

a) Phối hợp Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chi trả bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ phục hồi chức năng theo quy định hiện hành nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người khuyết tật khi tham gia bảo hiểm y tế.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

8. Các Sở, ban ngành liên quan

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch lồng ghép các nội dung về PHCN dựa vào cộng đồng vào các hoạt động của ngành để phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chỉ đạo các đoàn, hội cơ sở đẩy mạnh truyền thông, lồng ghép công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn pháp luật, chính sách đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, vận động hội viên và nhân dân tham gia thực hiện chương trình phát triển hệ thống PHCN và nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người khuyết tật; đồng thời phối hợp với các ngành vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ Quỹ giúp đỡ người khuyết tật.

10. Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế và Trường Cao đẳng Y tế

a) Chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường năng lực về lĩnh vực PHCN.

b) Chủ động đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ PHCN ở các loại hình, cấp độ khác nhau theo nhu cầu phát triển PHCN của tỉnh.

11. Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế

Theo nhiệm vụ, chức năng và phân hạng của Bệnh viện, chủ động đẩy mạnh phát triển lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh về phục hồi chức năng phù hợp với mô hình bệnh viện và định hướng phát triển chung của tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ Kế hoạch của tỉnh để chủ động xây dựng Kế hoạch phát triển hệ thống Phục hồi chức năng giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại địa phương và đưa các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để thực hiện kế hoạch; thực hiện lồng ghép Chương trình này với các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác để triển khai thực hiện hiệu quả tại địa phương.

c) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; tạo điều kiện để cơ quan tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

d) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện tại địa phương.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, các đơn vị; địa phương căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ liên quan để thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển hệ thống PHCN giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 30/11) hoặc báo cáo đột xuất (nếu có) về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Y tế báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để B/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại Mục V;
- CVP, PCVP KGVX;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình